

Số: 09/CTr-LĐLĐ

Lai Châu, ngày 01 tháng 7 năm 2024

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 - 2028

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII; Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu và Chương trình số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028. Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Lai Châu ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nhằm cụ thể hóa các nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam thành các chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện, phù hợp với tình hình thực tế phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn trên địa bàn tỉnh. Tuyên truyền rộng rãi những nội dung cơ bản của Nghị quyết đến đoàn viên, NLĐ. Phát huy vai trò của đoàn viên, CNVCLĐ và tổ chức công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam.

- Các cấp công đoàn phải bám sát nội dung các khâu đột phá, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công đoàn cấp trên để xây dựng thành các chương trình, kế hoạch hành động cụ thể đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị và có tính khả thi và hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh trong toàn hệ thống công đoàn, nỗ lực phấn đấu cao nhất thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam; Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh Lai Châu và Nghị quyết Đại hội Công đoàn các cấp, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng tổ chức Công đoàn tỉnh Lai Châu vững mạnh toàn diện; nâng cao đời sống, vật chất tinh thần cho đoàn viên, NLĐ; làm tốt vai trò cầu nối, giữ mối liên hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với giai cấp công nhân và người lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn, CNVCLĐ gương mẫu, sáng tạo, lớn mạnh; thực hiện tốt văn hóa công sở, tích cực cải cách thủ tục hành chính, là lực lượng tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ xây dựng tỉnh Lai Châu phát triển nhanh và bền vững.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu hằng năm

- 98% trở lên đoàn viên, người lao động được tuyên truyền, phổ biến, học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan tới lao động và công đoàn. Công đoàn tham gia thúc đẩy 70% trở lên công nhân lao động tại các doanh nghiệp tham gia học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp.

- 100% CĐCS khu vực hành chính, sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước; 80% trở lên CĐCS doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước tham gia với người sử dụng lao động ban hành, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- 90% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 85% CĐCS khu vực nhà nước và 80% CĐCS ngoài khu vực nhà nước xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- Bình quân mỗi CĐCS giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên ưu tú trở lên cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp.

- 90% CĐCS doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có đủ điều kiện thành lập Ban nữ công quản chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Tuyên truyền, vận động 95% trở lên đoàn viên, CNVCLĐ tham gia ủng hộ quỹ “Xã hội Công đoàn tỉnh”.

- LĐLĐ tỉnh kiểm tra, giám sát tài chính 35% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp đúng tiến độ; ít nhất 15% công đoàn cơ sở doanh nghiệp được công đoàn cấp trên kiểm tra, giám sát tài chính.

- 100% chủ tịch công đoàn cơ sở bầu mới được đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp.

2.2. Chỉ tiêu nhiệm kỳ

- Hết nhiệm kỳ, phần đầu Công đoàn tỉnh Lai Châu có 24.500 đoàn viên.

- 90% trở lên số vụ việc của đoàn viên có nhu cầu giải quyết tranh chấp lao động tại Tòa án sẽ có đại diện công đoàn tham gia hoặc được công đoàn hỗ trợ.

- 85% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn đủ điều kiện đại diện, thương lượng, ký kết được thỏa ước lao động tập thể theo quy định của pháp luật.

- 98% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa; trên 90% gia đình đoàn viên công đoàn đạt gia đình văn hóa; phấn đấu 100% cán bộ công đoàn, 90% đoàn viên công đoàn cam kết xóa bỏ các hủ tục và phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện tốt nếp sống văn minh.

III. KHẤU ĐỘT PHÁ

1. Tập trung các nguồn lực thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLĐ; quan tâm đối thoại, thương lượng tập thể, mang lại lợi ích cho đoàn viên, NLĐ về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc.

2. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa công sở trong CNVCLĐ; chung tay xóa bỏ các hủ tục và phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện tốt nếp sống văn minh.

3. Chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động công đoàn, ưu tiên lĩnh vực quản lý đoàn viên và tài chính.

IV. NỘI DUNG

1. Tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện Nghị quyết

- Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt sâu rộng Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh cho đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp và đoàn viên, NLĐ. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đến đông đảo cán bộ công đoàn, đoàn viên và NLĐ theo hướng thiết thực, hiệu quả; trên cơ sở nắm vững nội dung của nghị quyết gắn với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn, vận dụng sáng tạo vào điều kiện thực tiễn, đề ra các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để triển khai thực hiện.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam vào chương trình làm việc toàn khóa, chương trình công tác hằng năm của ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn các cấp; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị.

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, tổ chức trong việc chủ trì thực hiện các nội dung Nghị quyết gắn với định kỳ rà soát, kiểm tra, giám sát, đánh giá, biểu dương khen thưởng nhằm đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết đã đề ra.

2. Tập trung xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, nghị quyết của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Lai Châu khóa XIII, nhiệm kỳ 2023-2028

- Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh tập trung xây dựng và cụ thể hóa các chương trình, nghị quyết, đề án của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam ban

hành trong nhiệm kỳ 2023-2028 bằng các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện với các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và chỉ đạo các cấp công đoàn trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

- Tập trung chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung chương trình làm việc toàn khóa, các chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Lai Châu lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023-2028 đã ban hành cho phù hợp với các chỉ tiêu thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Chương trình hành động số 04/CTr-BCH ngày 17/5/2024 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện

3.1. Tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của đoàn viên và người lao động

- Phát huy tính chủ động, quyền, trách nhiệm của tổ chức Công đoàn trong thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Tích cực tham mưu, đề xuất với công đoàn cấp trên, cấp ủy, chính quyền các cấp về xây dựng chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, NLD.

- Chỉ đạo các cấp công đoàn phối hợp tổ chức thực hiện tốt Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy trí tuệ của đoàn viên, NLD tham gia đóng góp, nâng cao chất lượng Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và Hội nghị người lao động. Cụ thể hóa Chương trình của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về nâng cao hiệu quả đối thoại, thương lượng tập thể giai đoạn 2023 – 2028.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 07/CTr-LĐLĐ, ngày 30/01/2024 của LĐLĐ tỉnh về tập trung các nguồn lực thực hiện tốt các chức năng đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD; quan tâm đối thoại, thương lượng tập thể, mang lợi ích cho đoàn viên, NLD về tiền lương, tiền thưởng, điều kiện và thời giờ làm việc, giai đoạn (2023-2028) và Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Tập trung nguồn lực chăm lo phúc lợi cho đoàn viên, NLD trong tình hình mới” và Chương trình của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về xây dựng chế độ phúc lợi dài hạn cho đoàn viên, NLD ...

Tiếp tục thực hiện Kết luận số 07/KL-BCH, ngày 06/01/2023 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (Khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10b/NQ-BCH, ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về "Nâng cao hiệu quả công tác pháp luật của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới".

- Phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi pháp luật lao động, BHXH, BHYT, BHTN, chất lượng bữa ăn ca ở các doanh nghiệp; kiến nghị với Nhà nước xử lý nghiêm những doanh nghiệp nợ đóng BHXH, kinh phí công đoàn và các quy định về ATVSLĐ; quan tâm hỗ trợ CĐCS tổ chức đối thoại giữa người lao động và người sử dụng lao động góp phần xây dựng môi quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ ở doanh nghiệp, hạn chế tranh chấp lao động, đình công có thể xảy ra.

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 08/KH-TLĐ, ngày 11/01/2023 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10c/NQ-BCH, ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về “Nâng cao hiệu quả công tác an toàn, vệ sinh lao động của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác ATVSLĐ và mạng lưới an toàn vệ sinh viên ở cơ sở; tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ, đảm bảo điều kiện làm việc cho đoàn viên, NLD theo quy định của pháp luật.

- Củng cố và tăng cường về số lượng, nâng cao về chất lượng, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách pháp luật và quan hệ lao động, hòa giải viên lao động là cán bộ công đoàn có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các Chương trình: “Tết Sum vầy”, “Tháng Công nhân”, hỗ trợ xây và sửa nhà “Mái ấm Công đoàn”; các chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động”, Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm...; Tiếp tục ký kết và triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác với các doanh nghiệp. Thường xuyên quan tâm đảm bảo chất lượng bữa ăn ca của người lao động. Quan tâm chăm lo, nâng cao phúc lợi cho các đối tượng lao động nữ, người lao động làm việc trong những ngành, nghề độc hại, nguy hiểm. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 03/KL-BCH ngày 18/01/2022 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 7c/NQ-BCH, ngày 25/02/2016 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”.

3. 2. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, truyền thông, vận động trong đoàn viên, CNVCLĐ

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần nâng cao kiến thức và ý thức chấp hành pháp luật, kỷ luật lao động cho đoàn viên, NLD theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật. Tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ tiếp tục thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực

hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo nội dung các chuyên đề hằng năm.

- Tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình số 01/CTr-BCH ngày 29/12/2023 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam giai đoạn 2023 – 2028; Kế hoạch số 27/KH-LĐLĐ, ngày 17/01/2024 của LĐLĐ tỉnh về đẩy mạnh công tác truyền thông Công đoàn Việt Nam giai đoạn 2023 – 2028. Cụ thể hóa Đề án của Tổng Liên đoàn về tăng cường tuyên truyền, giáo dục chính trị, pháp luật cho công nhân lao động; đề án phát triển đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng nòng cốt trong đoàn viên, công nhân lao động.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 253-KH/TU, ngày 02/5/2024 của Tỉnh ủy về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024 – 2030; Chương trình số 05/CTr-LĐLĐ, ngày 31/01/2024 của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh Lai Châu về đẩy mạnh xây dựng văn hóa công sở trong CNVCLĐ; chung tay xóa bỏ các hủ tục và phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện tốt nếp sống văn minh. Cụ thể hóa Đề án của Tổng LĐLĐ Việt Nam về “Xây dựng phong trào văn hóa an toàn trong công nhân lao động”.

- Phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền, truyền thông trên các phương tiện thông đại chúng, mạng xã hội. Tiếp tục tuyên truyền, vận động đoàn viên, CNVCLĐ đăng ký tài khoản facebook; thu hút gia tăng số lượng thành viên trên fanpage theo dõi trang, nhóm của Công đoàn Việt Nam, Công đoàn tỉnh và địa phương, đơn vị để chia sẻ thông tin pháp luật, phản bác những luận điệu sai trái, hành động gây ảnh hưởng tiêu cực tới đất nước, địa phương và tổ chức Công đoàn, góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

- Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng, người sử dụng lao động vận động và tạo điều kiện để đoàn viên, NLĐ tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức pháp luật nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao phù hợp với từng loại hình CĐCS, nâng cao đời sống, văn hóa tinh thần cho đoàn viên, NLĐ; tích cực triển khai có hiệu quả phong trào “Xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”.

- Nắm bắt kịp thời dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ, tập hợp các ý kiến, kiến nghị, đề xuất của đoàn viên, NLĐ phản ánh đến các cấp, các ngành, cơ quan chức năng để giải quyết theo chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền.

3.3. Đổi mới và tổ chức tốt phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, CNVCLĐ

- Tuyên truyền, vận động và tạo khí thế sôi nổi trong đoàn viên, NLD và các cấp công đoàn. Phát huy những bài học kinh nghiệm trong việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước qua các thời kỳ để tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong CNVCLĐ và hoạt động công đoàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trong đó tập trung vào các phong trào thi đua: “Lao động giỏi, Lao động sáng tạo”, “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt”, “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”, “Xanh - sạch - đẹp, bảo đảm an toàn vệ sinh lao động”, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”... ; cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu và tích cực tham gia các phong trào thi đua chuyên đề của Tổng LĐLĐ Việt Nam; vận động đoàn viên, NLD ra sức thi đua phát huy sáng kiến, đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến vào sản xuất, thúc đẩy tăng năng suất lao động; góp phần thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, nâng cao đời sống cho đoàn viên, NLD và xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển; hướng về người lao động ở cơ sở, mang tính thiết thực, phù hợp với từng ngành nghề, doanh nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 03/NQ-BCH, ngày 15/01/2020 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về đổi mới công tác thi đua khen thưởng trong CNVCLĐ và hoạt động Công đoàn.

- Quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 999/QĐ-TLĐ, ngày 29/5/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc ban hành Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước. Nâng cao chất lượng các phong trào thi đua chuyên đề nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ quan trọng của tổ chức Công đoàn. Chú trọng công tác phát hiện, lựa chọn, tôn vinh, nhân rộng điển hình tiên tiến thông qua hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, qua phản ánh của các cơ quan truyền thông; tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời, tạo sự lan tỏa trong đoàn viên, NLD.

3.4. Đẩy mạnh phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS, góp phần xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”; Chương trình hành động số 12-CTr/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 02/CTr-BCH, ngày 20/7/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị; Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ, ngày 06/01/2011 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa X) về “Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS đáp ứng yêu cầu tình hình mới” và Kết luận số 02/KL-BCH, ngày 17/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6a/NQ-TLĐ; Nghị quyết 4a/NQ-TLĐ, ngày 24/6/2014 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam khóa XI về “Nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đáp ứng yêu cầu phong trào công nhân và hoạt động công đoàn trong tình hình mới”; Nghị quyết 03/NQ-BCH, ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về “Công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới”; Nghị quyết số 10b/NQ-BCH, ngày 12/12/2020 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn trong giai đoạn mới”; Chương trình số 06/CTr-LĐLĐ ngày 30/01/2024 của LĐLĐ tỉnh về chuyển đổi số trong hoạt động công đoàn, ưu tiên lĩnh vực quản lý đoàn viên và tài chính...

- Cụ thể hóa Nghị quyết của Tổng LĐLĐ Việt Nam về đẩy mạnh công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đến năm 2028, tầm nhìn đến năm 2033; Chương trình của Tổng LĐLĐ Việt Nam về xây dựng đội ngũ chủ tịch CĐCS đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nhất là chủ tịch doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước. Đẩy mạnh công tác thu hút, tập hợp đoàn viên, thành lập CĐCS, bảo đảm số lượng, tỷ lệ đoàn viên đủ điều kiện thực hiện quyền đại diện người lao động tại doanh nghiệp. Chú trọng phát triển đoàn viên trong công nhân trực tiếp sản xuất ngoài khu vực nhà nước.

- Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; quan tâm thực hiện công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI); làm tốt vai trò, trách nhiệm trong việc bồi dưỡng, giới thiệu đoàn viên công đoàn ưu tú để tổ chức Đảng xem xét, bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng, đặc biệt chú trọng công tác giới thiệu phát triển đảng trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn. Quan tâm nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn, đổi mới căn bản chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ CĐCS theo hướng khoa học, thống nhất, sáng tạo, sát thực tiễn hoạt động. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng Chủ tịch CĐCS doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước có kiến thức pháp luật, bản lĩnh, đại diện cho người lao động thương lượng và ký kết TULĐTT với những điều khoản có lợi hơn Luật cho người lao động.

3.5. Đổi mới nội dung, hình thức, nâng cao chất lượng công tác nữ công công đoàn các cấp

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn có liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới; tuyên truyền, giáo dục về phẩm chất phụ nữ Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; kiến thức giới, bình đẳng giới, xây dựng gia đình, nuôi dạy con, các phong trào và cuộc vận động do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động nhằm mục tiêu bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ. Ưu tiên hướng đến đối tượng nam, nữ công nhân trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Công tác tuyên truyền được thực hiện với nhiều hình thức linh hoạt, phong phú phù hợp nhu cầu của người lao động và điều kiện thực tế từng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 1500b/KL-TLĐ ngày 08/01/2021 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 6b/NQ-BCH về công tác vận động nữ CNVCLĐ và Chỉ thị số 03/CT-TLĐ về tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” trong nữ CNVCLĐ trong tình hình mới, góp phần tích cực xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới; Nghị quyết 12b/NQ-BCH, ngày 12/7/2017 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (Khóa XI) về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước và Kết luận số 05/KL-BCH ngày 09/8/2022 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 12b/NQ-BCH ngày 12/7/2017 về Ban Nữ công quần chúng doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

- Chủ động phối hợp với chính quyền, chuyên môn, người sử dụng lao động tạo việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, góp phần giúp cho lao động nữ cơ bản có việc làm, đời sống ổn định. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đối với lao động nữ. Vận động đoàn viên, CNVCLĐ xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, quan tâm chăm lo cho nữ CNVCLĐ và con CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn.

- Quan tâm đến công tác cán bộ nữ, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền giới thiệu nguồn cán bộ nữ cho việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm,

đề bạt vào các chức danh lãnh đạo, quản lý; thực hiện tốt chương trình phối hợp giữa Công đoàn với Hội Liên hiệp Phụ nữ và Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ các cấp.

3.6. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn

- Thực hiện tốt công tác thu tài chính công đoàn theo kế hoạch; triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và thu kịp thời, hạn chế tới mức thấp nhất việc thất thu tài chính công đoàn. Tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thu kinh phí công đoàn tại doanh nghiệp, tăng tỷ trọng thu đoàn phí công đoàn trong cơ cấu nguồn thu kinh phí và đoàn phí công đoàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình số 740/CTr-TLĐ ngày 22/7/2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh đáp ứng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới. Cụ thể hóa Nghị quyết của Tổng Liên đoàn về công tác tài chính.

- Nâng cao hiệu quả, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng, chăm lo lợi ích cho đoàn viên, người lao động. Chi tài chính công đoàn tiết kiệm, hiệu quả; tập trung chi các hoạt động quan trọng, nhiệm vụ cấp bách của tổ chức Công đoàn.

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác quản lý tài chính, tài sản của các cấp công đoàn; công đoàn cấp trên đối với công đoàn cấp dưới, của đoàn viên đối với tổ chức Công đoàn, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hệ thống Công đoàn.

- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS thực hiện việc công khai tài chính, đảm bảo minh bạch trong thu, chi tài chính CĐCS để đoàn viên, người lao động giám sát.

- Chú trọng thực hiện công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tài chính công đoàn các cấp. Cụ thể hóa Đề án của Tổng LĐLĐ Việt Nam về nâng cao chất lượng đội ngũ kế toán công đoàn các cấp.

3.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh

- Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình, nâng cao kỹ năng công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật, bảo đảm khách quan, dân chủ, khoa học, đồng bộ, hiệu quả. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ, UBKT công đoàn với giám sát của các Ban chuyên môn để sớm phát hiện, phòng ngừa, ngăn ngừa vi phạm, khuyết điểm, hạn chế trong tổ chức Công đoàn và trong cán bộ, đoàn viên công đoàn. Giải quyết kịp thời các khiếu nại tố cáo, kiến nghị của đoàn viên, NLĐ, kiên quyết đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ, ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XI) về nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động Ủy ban Kiểm tra (UBKT) công đoàn và Kết luận số 01/KL-BCH, ngày 15/3/2021 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam (khóa XII) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 06b/NQ-TLĐ, ngày 03/8/2015 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam. Triển khai quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, trọng tâm là kiểm tra đồng cấp.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ của UBKT công đoàn các cấp theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức Công đoàn. Tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT Công đoàn cấp trên đối với cấp dưới. Chú trọng đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy UBKT công đoàn các cấp. Giới thiệu cán bộ công đoàn tham gia hội thẩm nhân dân các cấp có đủ năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3.8. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn trong tình hình mới

- Tiếp tục đổi mới toàn diện phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới, theo hướng lấy đoàn viên, NLD là trung tâm, đảm bảo khoa học, kịp thời, thiết thực, cấp trên phục vụ cấp dưới, CDCS gắn bó và phục vụ đoàn viên, NLD, phát huy dân chủ đi đôi với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, hoạt động chủ yếu ở cơ sở.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và triển khai các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án của các cấp công đoàn theo hướng thiết thực ngắn gọn, khả thi, sát thực tiễn, dễ thực hiện.

- Tiếp tục cụ thể hóa phương thức hoạt động công đoàn trong tình hình mới bằng quy chế, quy định, quy trình cụ thể và công khai để cán bộ, đoàn viên biết, giám sát thực hiện. Đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cấp, các ngành, các đơn vị trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ nhất là các nội dung liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, NLD. Tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận về đổi mới mô hình tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động công đoàn trong điều kiện mới.

- Nâng cao chất lượng công tác phối hợp với chính quyền, chuyên môn, chủ sử dụng lao động, các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội; triển khai hiệu quả các chương trình, quy chế phối hợp, các thỏa thuận hợp tác có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh tổng hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, NLD.

- Quan tâm, triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-BCH ngày 11/02/2022 của Ban Chấp hành Tổng LĐLĐ Việt Nam về công tác đối ngoại của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ công đoàn các cấp về vai trò của công tác đối ngoại Công đoàn đối với hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới và chủ trương của Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tế của tổ chức Công đoàn tỉnh.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức Công đoàn, tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu chung của tổ chức, hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, phục vụ thiết thực đoàn viên, NLĐ góp phần tạo đột phá trong phương thức chỉ đạo, điều hành hoạt động công đoàn; đổi mới quản lý các cấp công đoàn, tác động tích cực đến quá trình nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động công đoàn; trong đó ưu tiên các lĩnh vực chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên, thu hút, tập hợp, tuyên truyền, vận động NLĐ; tăng cường sự tương tác, các kênh giao tiếp, phục vụ thiết thực đoàn viên, NLĐ. Xây dựng hệ thống dữ liệu về công nhân lao động, công đoàn làm cơ sở cho việc nắm bắt, phát hiện, giải quyết và dự báo các biến động về việc làm, đời sống, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, NLĐ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Cùng với việc xây dựng chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh khóa XIII rà soát, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa các nội dung Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam vào Chương trình làm việc toàn khóa, chương trình công tác hằng năm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

- Các ban, Văn phòng LĐLĐ tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, chủ động chuẩn bị các nội dung đảm bảo chất lượng, đúng quy trình, tiến độ. Tham mưu giúp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh theo dõi, đôn đốc việc triển khai tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam và Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh ban hành; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh theo quy định.

- Giao Văn phòng LĐLĐ tỉnh là đầu mối chủ trì, phối hợp với các Ban LĐLĐ tỉnh theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết; tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo quy định.

2. LĐLĐ các huyện, thành phố, Công đoàn Ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh

- Căn cứ nhiệm vụ của từng ngành, địa phương, đơn vị; Chương trình hành động và Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn tỉnh, Nghị quyết Đại hội công đoàn cấp mình xây dựng các chương trình, kế hoạch thực hiện. Đồng thời phân công cho các tập thể,

cá nhân phụ trách từng chuyên đề cụ thể để thực hiện tốt các chỉ tiêu trong Chương trình hành động. Tập trung tổ chức tốt đợt học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của năm 2024. Định kỳ kiểm điểm, đánh giá quá trình triển khai thực hiện, rút kinh nghiệm việc triển khai, tổ chức thực hiện tại địa phương, đơn vị; định kỳ báo cáo về LĐLĐ tỉnh theo quy định.

VI. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam trong tháng 7/2024. Hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các chương trình, kế hoạch... thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh xong trong năm 2024.

- Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình, nghị quyết, kế hoạch... của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam ngay sau khi Tổng LĐLĐ Việt Nam ban hành.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam theo hướng dẫn của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

Trên đây là Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh yêu cầu các cấp công đoàn trong tỉnh căn cứ Chương trình hành động để xây dựng các chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với từng địa phương, đơn vị mình.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể - chính trị tỉnh;
- Đồng chí Đỗ Hồng Vân – Trưởng Ban Nữ công, Tổng Liên đoàn;
- Các đồng chí UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Văn phòng, các Ban LĐLĐ tỉnh;
- LĐLĐ các huyện, thành phố, CĐN, CĐVC;
- Lưu: VT, VP.

**TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH**



Hoàng Thọ Trung

